

Bản án số: 59/2023/HS-PT  
Ngày 29-12-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Bế Chiến.

*Các Thẩm phán:* Bà: Nông Biên Hoà

Ông: Hoàng Văn Thụ

- **Thư ký phiên toà:** Bà Bế Thị Hoa, Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:** Bà Nông Thị Quỳnh Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 56/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Chu Kim H do có kháng cáo của người đại diện cho bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2023/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- **Bị cáo:**

**Chu Kim H** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1982 tại huyện B, thành phố Hà Nội.

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: Khu D, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Chu Tuấn V, sinh năm 1936; con bà: Phùng Thị G, sinh năm 1940 (Đã chết); vợ: Đoàn Thị L, sinh năm 1981; bị cáo có 03 (Ba) con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt).

- **Bị hại:** Hoàng Văn Đ, sinh năm 1975, nơi cư trú: xóm N, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Đã chết).

- *Đại diện của bị hại:* Hoàng Văn Đ1, sinh năm 1995; nơi cư trú: xóm N, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Hoàng Văn N, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Vũ Văn N1, sinh năm 1983; Nơi cư trú: xóm L, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

2. Nông Quốc T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

3. Mã Xuân T1, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Khu C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

4. Hoàng Thị O, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Khu C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

*(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên toà).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/3/2023 Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng tiếp nhận hồ sơ vụ việc của Đội Quản lý hành chính - Giao thông trật tự, Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng về việc giải quyết nguồn tin từ Công an thị trấn P, huyện B với nội dung: Khoảng 13 giờ 42 phút ngày 8/3/2023 xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Q thuộc Khu D, thị trấn P, huyện B giữa xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen, biển kiểm soát 11L1 -093.51 do Hoàng Văn Đ, (sinh năm 1975, trú tại xóm N, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng) điều khiển theo hướng từ Khu 3 đến Khu D, thị trấn P, huyện B va chạm với xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU màu trắng, biển kiểm soát 23C-046.92 do Hoàng Văn N (sinh năm 1990, trú tại: thôn T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang) điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả, Hoàng Văn Đ bị thương nặng, đưa đến Trung tâm y tế huyện B để cấp cứu và tử vong vào ngày 09/3/2023.

Quá trình điều tra Công an huyện B đã xác định được: Khoảng đầu tháng 03 năm 2023, do có nhu cầu tổ chức đám cưới cho con gái vào ngày 09/3/2023 vợ chồng bà Hoàng Thị O (sinh năm 1973) và ông Mã Xuân T1 (sinh năm 1972) cùng trú tại: Khu C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng đến gặp Chu Kim H, sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Khu D, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng chủ nhà hàng (V) để đặt tiệc cưới với số lượng 100 mâm tại nhà hàng V1, do không đủ điều kiện nên H và T1 có trao

đôi với nhau, sẽ dựng rạp khoảng 65 mâm tại mặt đường Quốc lộ C trước cửa nhà hàng V2 là để tiện phục vụ đám cưới. Việc thuê rạp là do H liên hệ, còn gia đình ông T1 sẽ chỉ trả tiền công dựng rạp, vị trí dựng rạp do H chỉ định. Sau đó, H gọi điện thoại cho Vũ Văn N1 (sinh năm 1983, trú tại xóm L, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng) đến để dựng rạp cưới trước cửa nhà hàng V1 được N1 đồng ý. Sau khi nhận lời dựng rạp, do bận nhiều việc nên N1 gọi điện cho Nông Quốc T2 (sinh năm 1989, trú tại: thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang) đến dựng rạp cho H vào ngày 08/3/2023 được T2 đồng ý. Sáng ngày 08/03/2023, T2 điều khiển xe mô tô chở theo khung phong bạt, bàn ghế đến nhà N1, sau đó N1 đưa T2 đến nhà hàng V1 tại Khu D, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng để gặp H. Khi gặp H chỉ cho vị trí dựng rạp cưới tại mặt đường Q, trước cửa nhà hàng. Sau đó, T tiến hành dựng rạp, có để hai cảnh cây xanh ở hai đầu rạp để cảnh báo. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Hoàng Văn N điều khiển xe ô tô tải ISUZU màu trắng, biển kiểm soát: 23C-046.92 di chuyển trên Quốc lộ C theo hướng huyện B, tỉnh Cao Bằng đi B, tỉnh Hà Giang. Đến 13 giờ 42 phút khi đi đến Khu D, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng Nhu phát hiện phía trước có rạp cưới đang dựng tại phía bên phải theo chiều đang di chuyển của N. Quan sát chiều ngược lại không có phương tiện qua lại nên N đã giảm tốc độ và điều khiển sang làn đường bên trái để tránh rạp cưới. Khi di chuyển đến trước cửa nhà hàng V1 thì N phát hiện Hoàng Văn Đ điều khiển xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen, biển kiểm soát: 11L1-093.51 chở theo 02 bình ga đi theo hướng ngược lại. Nhu ra tín hiệu còi, điều khiển xe ép sát rạp cưới, phanh dừng hẳn xe lại để tránh va chạm thì Đ đã đâm thẳng vào đầu xe ô tô của N và xe mô tô đổ xuống mặt đường. Hậu quả: Hoàng Văn Đ bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện B và tử vong ngày 09/3/2023. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ 02 bình ga, xe ô tô và xe mô tô trên để phục vụ công tác điều tra. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành dựng lại hiện trường để tiến hành khám nghiệm. Hiện trường được xác định tại khu vực lòng đường Quốc lộ 34 thuộc Khu D, thị trấn P, huyện B. Lấy cột mốc 2.5/TBA Khu 4 làm điểm mốc cố định, theo hướng từ Khu D, thị trấn P, huyện B đi huyện B. Lòng đường rộng 10,6m, lề trái rộng 0,45m; lề phải rộng 0,5m. Lấy mép phải đường theo hướng từ huyện B đi huyện B làm chuẩn. Rạp cưới được dựng ra lòng đường Quốc lộ 34, thị trấn P, huyện B. Chiều dài rạp cưới tại thời điểm dựng lại hiện trường là 89,7m, rộng 4,6m, cột chân rạp bên phải đầu tiên tính từ huyện B đi tỉnh Bảo Lạc cạnh tâm đường là 0,9m; cột chân rạp cuối cùng cách tâm đường là 0,87m.

- Vị trí số 01: Là đám đất đá rơi vãi trên đường kích thước: 0,9m x 0,3m T4 đến mép phải đường là 3,63m. Vị trí số 1 cách điểm mốc 11,05m.

- Vị trí số 02: Là đám màu nâu đỏ (nghỉ máu) kích thước 0,7m x 0,26m trên lòng đường. T4 đến mép phải đường là 2,28m; đến vị trí số 01 là 1,4m; đến cột mốc là 11,7m.

- Vị trí số 03: Là điểm đầu vết phanh bánh trước bên trái xe ô tô trên mặt đường, kích thước 1,83m x 0,18m. Điểm đầu vết phanh đến mép phải đường là 3,10m; đến vị trí số 02 là 3,35m; đến cột mốc là 8,44m.

- Vị trí số 04: Là điểm đầu vết phanh bánh trước bên phải xe ô tô trên mặt đường, kích thước 3,2m x 0,17m điểm đầu vết phanh đến mép phải đường là 4,6m; đến cột mốc là 8,47m.

- Vị trí số 05: Là điểm đầu vết phanh bánh sau bên trái xe ô tô trên mặt đường, kích thước 1,8m x 0,42m. Điểm đầu vết phanh đến mép phải đường là 2,86m; đến điểm đầu vị trí số 03 là 3,58m; đến cột mốc là 5,87m.

- Vị trí số 06: Là điểm đầu vết phanh bánh sau bên phải xe ô tô trên mặt đường, kích thước 0,7m x 0,42m. Điểm đầu vết phanh đến mép phải đường là 4,53m; đến điểm đầu vị trí số 04 là 1,83 m; đến điểm đầu vị trí số 05 là 1,92 m, đến cột mốc là 7,3m.

- Vị trí số 07: Là vết cây xước màu xanh trắng trên lòng đường, kích thước 02cm x 01 cm. Cách mép phải đường là 4,35m; cách cột mốc là 11,92m.

- Vị trí số 08: Là vết cây xước đứt đoạn màu trắng xám trên lòng đường, kích thước 16cm x 01cm. Điểm đầu đến mép phải đường là 3,58m; điểm cuối đến mép phải đường là 3,42m. Điểm đầu đến mốc là 11,36m; điểm cuối đến mốc là 11,27m.

- Vị trí số 09: Là xe ô tô tải ISUZU loại thùng kín, biển kiểm soát. 230. 046.92, đuôi xe quay hướng B, đầu xe quay hướng Bảo Lâm. T4 trực trước bánh xe bên trái đến mép phải đường là 3,22m, tâm trục sau đến mép phải đường là 2,91 m. T4 trực sau bánh xe bên trái đến cột mốc là 6,67m.

- Vị trí số 10: Là xe mô tô YAMAHA SIRIUS, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát: 111.1-093.51. Tại thời điểm dừng lại hiện trường đầu xe mô tô dựng ngay sát vị trí gần đèn pha bên trái xe ô tô, đuôi xe quay hướng đi khu D, thị trấn P. Trục trước xe đến lề phải đường là 3,75m; đến vị trí số 01 là 0,3m; đến vị trí số 02 là 2,13, đến cột mốc là 12,23m.

- Vị trí số 11: là 01 bình ga màu xanh không có nhãn mác, dựng thẳng đứng trên lòng đường ngay gần trục sau xe máy 11L1-093.51. T4 đến mép phải đường là 4,91m; tâm đến cột mốc là 12,47m, đến vị trí số 07 là 0,62m; đến trục sau vị trí số 10 là 0,38m.

- Vị trí số 12: là 01 bình ga màu xanh có tem chữ PETROLIG được người dân dựng trên vỉa hè bên phải (khu vực dành cho người đi bộ). T4 đến mép phải đường là 0,85m; đến cột mốc là 11,92m.

Tiến hành khám nghiệm tử thi xác định:

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng trán bên trái có vết thương nằm chéo song song với trục cơ thể đã được khâu cố định 04 mũi chỉ, kích thước 3,4cm; vùng cung lông mày phải và sống mũi sưng nề, xây sát da không đều, kích thước 14cm x 5cm; vùng ngực bên trái có vết xây sát da, kích thước 1,2cm x 1cm, vùng ngực bên phải đường nách trước tương ứng có đám xây sát da không đều, kích thước 6cm x 1cm; vùng bụng trên và vùng dưới rốn trên đường trắng giữa có vết mổ nằm dọc dài 19cm, đã được khâu 7 mũi chỉ, vùng bụng trên phải ngang rốn có 02 vết mổ từ trên xuống dưới, vết 01 dài 02cm, vết 02 dài 3cm; vùng bụng trên trái ngang rốn có vết mổ kích thước 2,5cm x 1,5cm; vùng bụng bên trái cách rốn 3cm có vết xây sát, kích thước 3cm x 0,5cm, vùng hông bên phải có vết bầm tím, xây sát da, kích thước 20cm x 14cm; vùng đầu gối trái có đám bầm tím xây sát da không đều, kích thước 9cm x 2cm. Sờ nắn hệ thống xương thấy dấu hiệu lạo xạo, gãy cổ xương đùi bên phải. Bộ phận sinh dục ngoài bình thường, ngoài hậu môn không có phân. Mổ tử thi: Bầm tụ máu tổ chức dưới da vùng cổ, ngực bên phải gãy 1/3 trong xương đòn phải. Hở ngực hai bên không có máu, hai phổi phù xung huyết, không có tổn thương, trong bao tim có nhiều dịch hồng, mặt trước thành tâm thất trái và cuống tim có 03 vết rách nông, kích thước mỗi vết 0,5cm x 0,3cm trong buồng tim có có màu hồng nhạt, trong ổ bụng có nhiều dịch màu hồng, khúc mạc sung huyết đỏ tại ruột non, có vết thủng ruột nằm ngang dài 2.7cm đã được khâu cố định 05 mũi chỉ. Tại góc dưới đại tràng có vết thủng đại tràng đã được khâu 0,3 mũi chỉ. Các quai ruột sung huyết không có tổn thương, dập vỡ.

Tiến hành khám nghiệm xe ô tô tải ISUZU loại thùng kín, biển kiểm soát: 23C-046.92:

- Vết lõm bên trái mặt nạ kích thước 23cm x 20cm, sâu 01cm hướng từ trước về sau. Đèn xi nhan trái phía trước có vết nứt kích thước 06cm.- Ba đồ sốc nhựa bên tay trái có vết xước kích thước 13cm x 20cm hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

- Góc ngoài cùng ba đồ sốc trái có vết xước kích thước 4cm x 2cm đã bật ra khỏi vị trí ban đầu.

- Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm hoạt động bình thường. Đèn, còi, lốp đảm bảo. Gương, gạt nước đầy đủ. Tiến hành khám nghiệm xe mô tô YAMAHA SIRIUS, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát: 111.1.093.51:- Gương bên trái xe bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu;

- Gáy đằng sau bên trái có vết nứt vỡ kích thước 30cm x 7cm.
- Kính đèn pha phía trước có vết xước dính bột màu trắng, kích thước 12cm x 12cm, phần phía dưới bị bật ra khỏi vị trí ban đầu.
- Ốp pha phía trước có vết xước màu trắng hướng từ trước về sau, kích thước 6cm x 12cm.
- Quây yếm đằng trước có vết bẹp lõm hướng từ trước về sau, bị rách vỡ, kích thước 49cm x 29cm. Xi nhan hai bên bị vỡ, lõm.
- Chấn bunn phía trước có vết xước, hướng từ trước về sau có vết gãy vỡ kích thước 44cm x 20cm.
- Cánh yếm hai bên bị bung, vỡ rời.
- Đầu chân dầm phía trước bên phải có vết xước bám chất bột màu trắng, kích thước 01cm x 02 cm.
- Phía dưới mặt đồng hồ bị vỡ rời khỏi vị trí ban đầu.
- Trên yên xe có một giá đeo hàng bằng gỗ, kích thước 62cm x 26cm, 01 dây cao su màu đen buộc từ túi xách sau bị đứt.
- 02 bình ga thu tại hiện trường có đường kính 30cm, cao 58cm, nặng 25,3kg: 01 bình khóa ga chưa mở. Bóng đèn pha phía trước bị vỡ rời.
- Hệ thống điều khiển còn hoạt động.
- Hệ thống hãm phanh trước, hãm phanh sau còn hoạt động.- Gương trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

Tại kết luận pháp y về tử thi số: 016/23/KLGĐTT-TTPY, ngày 21/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh C kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết thương, sung nề, bầm tím, sây sát da vùng đầu, mặt, cổ, ngực, bụng và hai chân. Gãy đầu gối trong xương đòn phải, gãy cổ xương đùi phải. Dập nát thành cơ tim, dập rách mạc treo ruột, thủng ruột non, thủng đại tràng đã xử lý khâu lỗ thủng, nối ruột non. Nề sung huyết các phủ tạng trong ổ bụng. Máu trong buồng tim vẫn dục.

- Nguyên nhân chết: Do nhiễm khuẩn huyết, viêm phúc mạc, hậu quả sau da chấn thương nặng.

- Thời gian chết: Tại thời điểm khám nghiệm nạn nhân đã chết được khoảng 08 giờ 00 phút.

Tại kết luận định giá tài sản số: 68, ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện B kết luận: Thiệt hại của xe máy biển kiểm soát: 1111-093.51 sau khi xảy ra tai nạn trị giá 3.020.000 đồng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Công an huyện B đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Hoàng Văn N. Kết quả trong hơi thở của Hoàng Văn N không có nồng độ cồn.

Cơ quan điều tra phối hợp với Trung tâm Y tế huyện B thu mẫu máu của Hoàng Văn Đ để tiến hành giám định nồng độ cồn trong máu. Tại bản kết luận giám định số: 2160 / KL -KTHS, ngày 31/3 / 2023 của V3 – Bộ C kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của Hoàng Văn Đ gửi giám định có tìm thấy nồng độ ethanol 307mg/100ml máu. Tại cơ quan điều tra, Chu Kim H đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của H phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Sau khi Hoàng Văn N và gia đình của Hoàng Văn Đ thống nhất thỏa thuận tổng số tiền bồi thường là 210.000.000 đồng. Xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, nên ngày 12/4/2023 Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát: 230-046.92; xe ô tô biển kiểm soát: 111.1-093.51 và 02 bình ga cho Hoàng Văn Đ1 (Đại diện cho gia đình bị hại) và Trần Văn T5 theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án sơ thẩm số: 46/2023/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Chu Kim H phạm tội “Cản trở giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Kim H 35.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Chu Kim H không kháng cáo bản án.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, ông Hoàng Văn Đ1 là đại diện của bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Chu Kim H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Văn N không có kháng cáo, có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm và không có đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện của bị hại ông Hoàng Văn Đ1 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai: Bị hại Hoàng Văn Đ là trụ cột, lao động chính trong gia đình. Sau khi xảy ra sự việc gia đình đã phải vay mượn tiền để đưa Đ đi cấp cứu, điều trị và lo mai táng với tổng số tiền 260.000.000 đồng. Từ khi xảy ra tai nạn cho đến nay, Chu Kim H và gia đình không có lời hỏi thăm, động viên cũng như lo một phần mai táng, hậu sự. Xét thấy Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm tuyên phạt đối với bị cáo Chu Kim H số tiền 35.000.000 đồng là quá nhẹ so với hậu quả gây thiệt hại về người và tài sản, tại phiên toà phúc thẩm đại diện bị hại đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo và bồi thường thiệt hại.

Bị cáo Chu Kim H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm; nhận thức được hành vi là vi phạm pháp luật, bị cáo đã cùng Hoàng Văn N chịu trách nhiệm bồi thường mỗi người một nửa cho gia đình bị hại trong tổng số tiền 210.000.000 đồng có văn bản thoả thuận nộp trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhất trí với nội dung và hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, nhận định:

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Chu Kim H, về tội “Cản trở giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện của bị hại Hoàng Văn Đ1 kháng cáo, đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ.

Xét về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 35.000.000 đồng là tương xứng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và phù hợp với khoản 1 Điều 261 của Bộ luật hình sự. Đại diện của bị hại kháng cáo tăng nặng hình phạt đối với bị cáo nhưng không xuất trình thêm tình tiết mới về tăng nặng trách nhiệm hình sự nên không có căn cứ chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã liên đới bồi thường 210.000.000 đồng cho gia đình bị hại và Toà án cấp sơ thẩm đã ghi nhận sự thoả thuận này nên không có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của đại diện của bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 46/2023/HS-ST ngày 25-10-2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo Chu Kim H không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Đại diện của bị hại ông Hoàng Văn Đ1 không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giữ nguyên mức án theo Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo; đại diện của bị hại có đơn kháng cáo, đơn kháng cáo viết trong hạn luật định và đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó kháng cáo của đại diện bị hại là hợp lệ.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo, đại diện bị hại tại phiên toà phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên toà, đủ căn cứ kết luận: Do có nhu cầu tổ chức đám cưới cho con nên cuối tháng 02 năm 2023 gia đình ông Mã Xuân T1 bà Hoàng Thị O đến đặt cỗ tại nhà hàng V1 do Chu Kim H làm chủ, trong đó có 65 mâm phải thuê người dựng rạp, tiền công do gia đình ông T1 trả và được cộng chung vào tiền cỗ, H là người trực tiếp liên hệ với người dựng rạp và chỉ vị trí dựng rạp ngay trước cửa nhà hàng tại Khu D, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng để tiện cho việc phục vụ, sau đó, là trực tiếp liên hệ với Vũ Văn N1 đến dựng rạp, do bận nhiều việc nên N1 gọi cho Nông Quốc T2 đến giúp. Sáng ngày 08/3/2023 T2 đến nhà hàng để thực hiện công việc như đã thỏa thuận theo sự chỉ định của H. Khoảng 14 giờ 42 phút, cùng ngày khi các khung rạp đã được dựng lên thì có xe ô tô tải do Hoàng Văn N điều khiển di chuyển theo hướng Bảo Lạc tới, phát hiện phía trước có rạp cưới nên N đã giảm tốc độ và điều khiển sang làn bên trái, sau đó va chạm với Hoàng Văn Đ điều khiển xe mô tô theo hướng ngược lại. Hậu quả: Hoàng Văn Đ bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và tử vong vào ngày hôm sau. Hành vi dựng rạp cưới của Chu Kim H dưới lòng đường gây cản trở giao thông đã vi phạm khoản 3, Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Chu Kim H phạm tội “Cản trở giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của đại diện của bị hại đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, cân nhắc mức độ nguy hiểm của hành vi, nguyên nhân, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; là người có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có

một phần lỗi của bị hại là không làm chủ được tốc độ và có nồng độ cồn trong người khi tham gia giao thông. Quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có ông, bà nội là người có công với cách mạng được Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hoà tặng Bằng vàng danh sự, có bố đẻ là ông Chu Tuấn V được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm xử mức phạt bị cáo 35.000.000 đồng là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và quy định của pháp luật. Đại diện của bị hại ông Hoàng Văn Đ1 kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và bồi thường vì cho rằng mức hình phạt này là quá nhẹ, chưa thỏa đáng so với hậu quả gây thiệt hại về người và tài sản, nhưng đại diện của bị hại không xuất trình được tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mới, cũng như các căn cứ để chứng minh mức hình phạt này chưa phù hợp quy định của pháp luật; Về trách nhiệm bồi thường dân sự, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thoả thuận bồi thường xong với gia đình bị hại trước khi mở phiên toà sơ thẩm và tại phiên toà sơ thẩm đại diện bị hại không đề nghị về bồi thường, bản án sơ thẩm đã ghi nhận sự thoả thuận bồi thường này nên tại phiên toà phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận. Do vậy, kháng cáo của Hoàng Văn Đ1 không có căn cứ chấp nhận.

Xét thấy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng không chấp nhận đơn kháng cáo của đại diện của bị hại là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của đại diện bị hại ông Hoàng Văn Đ1 không được Hội đồng xét xử chấp nhận nhưng vụ án không phải được khởi tố theo yêu cầu của bị hại theo quy định tại Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hoàng Văn Đ1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện của bị hại Hoàng Văn Đ1, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 46/2023/HS-ST ngày 25-10-2023 của Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm. Xử phạt bị cáo Chu Kim H số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) về tội “*Cản trở giao thông đường bộ*” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

## 2. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đại diện của bị hại, ông Hoàng Văn Đ1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- TAND huyện Bảo Lâm;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Phòng KTNV và THA;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nông Bế Chiến**